

Số: 1550 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đính chính Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính một số lỗi kỹ thuật tại Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường như sau:

1. Điểm a Khoản 1 Điều 4, tại cột “Mức cân” của Bảng 1 thay thế “500 g” bằng “200 g” như sau:

Bảng 1

| Mức cân | Giá trị độ chia kiểm (e) của cân |
|------------------|----------------------------------|
| Đến 200 g | ≤ 1 mg |
| > 200 g đến 3 kg | ≤ 10 mg |
| > 3 kg đến 10 kg | ≤ 100 mg |
| > 10 kg | ≤ 1 g |

2. Khoản 3 Điều 4, tại cột “Giới hạn sai số (S)” của Bảng 2 thay thế “12,5” bằng “13”; thay thế “81” bằng “80”; thay thế “131” bằng “130”; thay thế

“425” bằng “430”; thay thế “575” bằng “600” và thay thế “1050” bằng “1100” như sau:

Bảng 2

| TT (i) | Khối lượng vàng (m) | Giới hạn sai số (S) |
|--------------------------|---------------------|--------------------------|
| <i>Theo gam (g)</i> | | <i>Theo miligam (mg)</i> |
| 1 | 30 | 13 |
| 2 | 50 | 17 |
| 3 | 100 | 30 |
| 4 | 200 | 56 |
| 5 | 300 | 80 |
| 6 | 500 | 130 |
| <i>Theo kilôgam (kg)</i> | | |
| 7 | 1 | 240 |
| 8 | 1,5 | 350 |
| 9 | 2 | 430 |
| 10 | 3 | 600 |
| 11 | 5 | 900 |
| 12 | 6 | 1100 |
| | | <i>Theo kết quả đo</i> |
| 13 | Lớn hơn 6 | 0,0175 % |

3. Điểm a Khoản 3 Điều 4, thay thế công thức “ $S = (12,530 * m)$ ” bằng công thức “ $S = (13 : 30) * m$ ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan TƯ của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Công báo VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh